

Ngày 31/03/2025	17,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-6.6%	0%	-2.3%

2024	
ROE	3.2%
	+/- YoY ▼ 2.4%

Q1/25		
DT thuần	20.7	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 18.2 ▲ 732%	YoY ▲ 4.00 ▲ 24.0%

2024	
DT thuần	27.1
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 16.0 ▼ 37.1%

Q1/25		
LN gộp	11.4	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 14.6 ▲ 453%	YoY ▲ 4.21 ▲ 59.0%

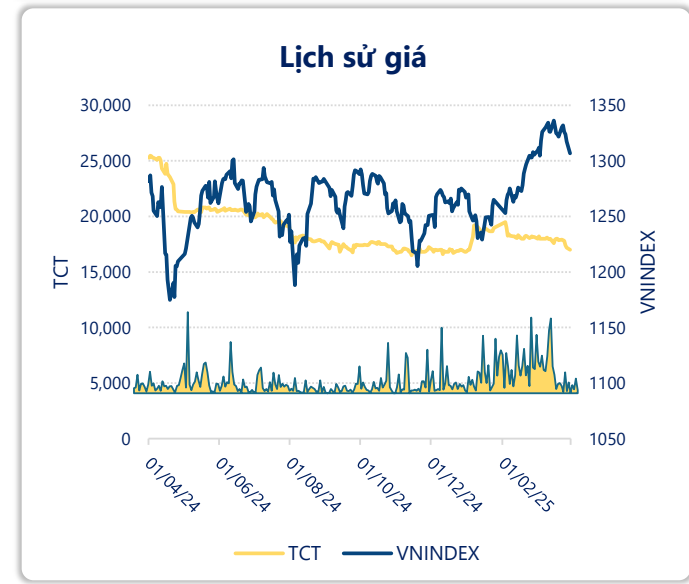
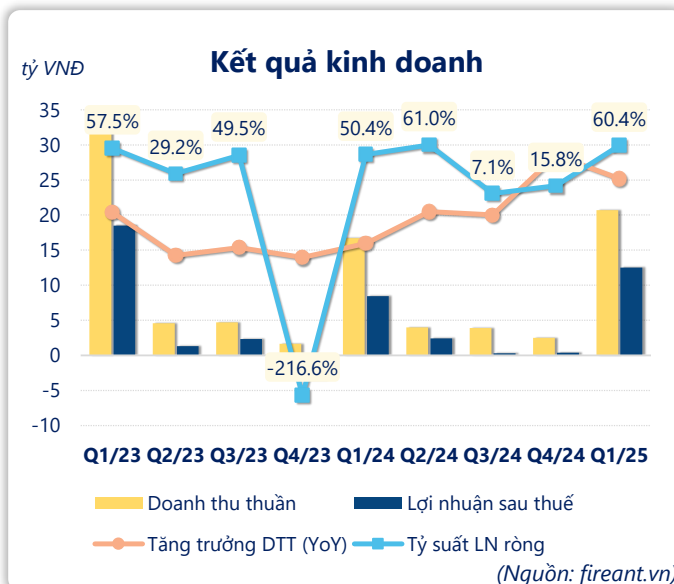
2024	
LN gộp	-1.81
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 9.62 ▼ 123%

Q1/25		
LN thuần	15.6	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 15.1 ▲ 2908%	YoY ▲ 5.00 ▲ 47.6%

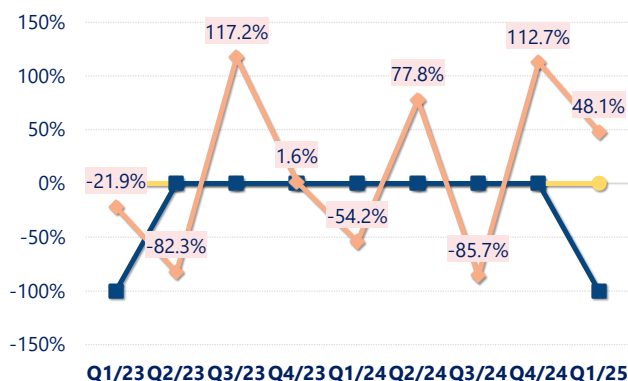
2024	
LN thuần	13.6
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 9.40 ▼ 40.8%

Q1/25		
LN sau thuế	12.5	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 12.1 ▲ 3105%	YoY ▲ 4.07 ▲ 48.3%

2024	
LN sau thuế	10.8
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 7.50 ▼ 41.0%



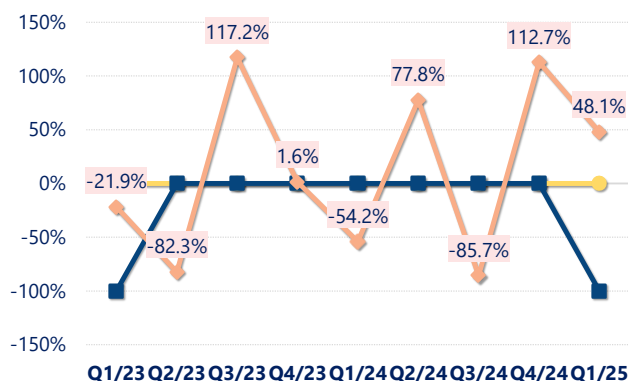
Tăng trưởng lợi nhuận



—●— Tăng trưởng LN thuần (YoY)
 —■— Tăng trưởng EBIT (YoY)
 —▲— Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)

(Nguồn: fireant.vn)

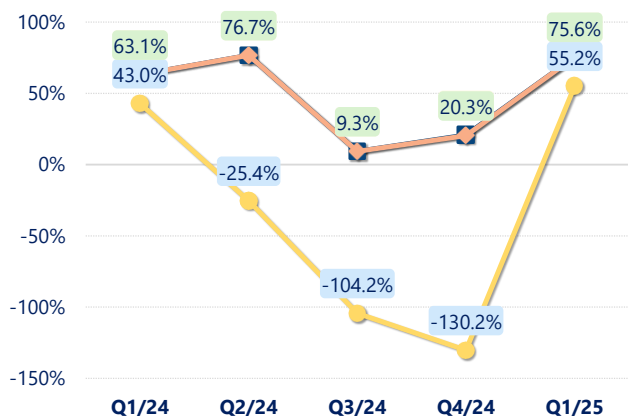
Tăng trưởng chi phí



—●— Tăng trưởng CP lãi vay (YoY)
 —■— Tăng trưởng EBIT (YoY)
 —▲— Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)

(Nguồn: fireant.vn)

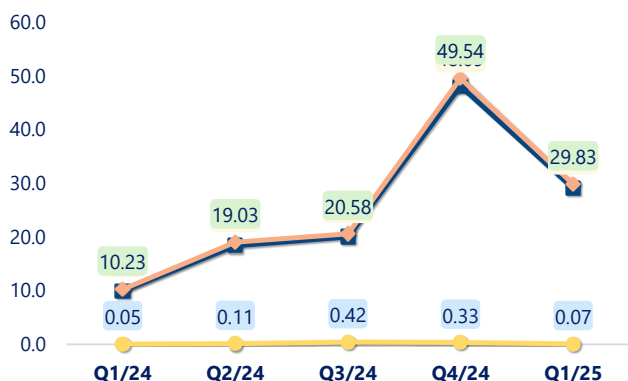
Tỷ suất lợi nhuận



—●— Tỷ suất LN gộp
 —■— Tỷ suất LN thuần
 —▲— Tỷ suất lãi EBIT

(Nguồn: fireant.vn)

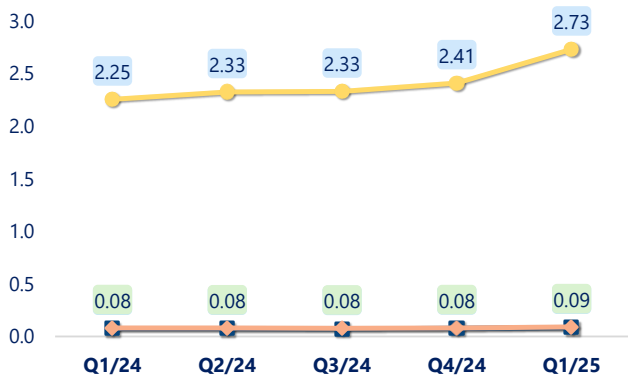
Chỉ số thanh khoản



—●— Tỷ số thanh toán tiền mặt
 —■— Tỷ số thanh toán nhanh
 —▲— Tỷ số thanh toán hiện hành

(Nguồn: fireant.vn)

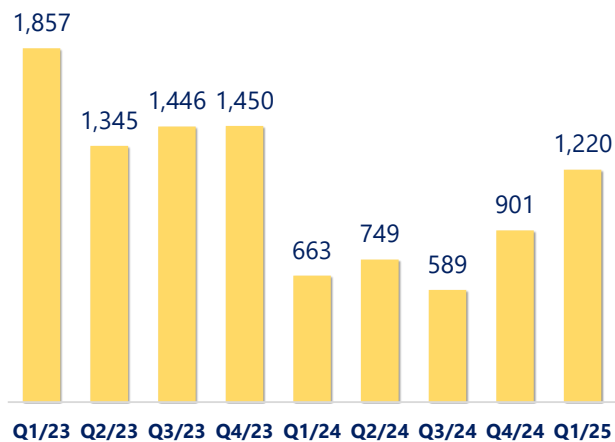
Vòng quay tài sản



—●— Vòng quay TSCĐ
 —■— Vòng quay Tổng TS
 —▲— Vòng quay VCSH

(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	20.7	16.7	24.0%	27.1	43.1	-37.1%
Giá vốn hàng bán	9.27	9.53	-2.7%	28.9	35.3	-18.1%
Lợi nhuận gộp	11.4	7.19	59.0%	-1.81	7.81	-123%
Doanh thu HĐTC	5.29	5.38	-1.8%	21.4	24.2	-11.9%
Chi phí TC	0	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.09	1.07	-91.2%	1.33	4.60	-71.1%
Chi phí QLDN	0.98	0.95	3.4%	4.61	4.45	3.6%
LN thuần từ HĐKD	15.6	10.6	47.6%	13.6	23.0	-40.8%
Lợi nhuận khác	0	-0.01	100%	-0.02	0	
LN trước thuế	15.6	10.5	49.0%	13.6	23.0	-40.9%
Lợi nhuận sau thuế	12.5	8.43	48.3%	10.8	18.3	-41.0%
LNST của CĐ cty mẹ	12.5	8.43	48.3%	10.8	18.3	-41.0%

(Nguồn: fireant.vn)

